

Bản án số: 226/2022/HS-ST

Ngày: 22-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN Quận A - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Tốt

2. Ông Nguyễn Văn Quân

- *Thư ký phiên toà:* Ông Triệu Việt Anh là Thư ký Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:* Bà Đoàn Thị Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 198/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 980/2022/QĐXXST-HS ngày 20/10/2022, đối với các bị cáo:

1. Vụ Song M; Tên gọi khác: Tiêu; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08/02/1989, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 14/6/9 đường Nguyễn Thị Nghĩa, phường B, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: 143/7 đường Thống Nhất, phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Vụ Song L (đã chết); Con bà: Lê Thị H; sinh năm 1960; Vợ: Nguyễn Thủy T, sinh năm 1995; Con: 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 đến nay. Có mặt

2. Tống Hữu T; Giới tính: Nam; Sinh ngày 28/3/1988, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 33/22 đường Hoàng Diệu, phường 10, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: 954/20/6 đường Quang Trung, phường 8, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Tống Văn Đ, sinh năm 1964; Con bà: Lê Thanh L, sinh năm 1958; Vợ : Lê Thị Mỹ N, sinh năm 1996; Con: 01 người con;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 176/2020/HSST ngày 06/11/2020 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 09/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 11/12/2006 bị Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Ngày 11/11/2008 chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong án phí theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa:

Ông Trần Vĩ C là Luật sư của Văn phòng Luật sư Kiến Đạt thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Vu Song M - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 21/6/2022, Vu Song M điều khiển xe mô tô biển số 59V2-996.74 đi đến khu vực đường số 59 thuộc quận G để gặp và mua của một người thanh niên tên P (không xác định) 01 gói ma túy tổng hợp với giá tiền 4.200.000 đồng mang về nhà ở Phường 11, quận G cất giấu nhằm mục đích để bán. Khoảng 08 giờ ngày 24/6/2022, Tống Hữu T liên lạc hỏi mua của M 01 gói ma túy với giá tiền 2.200.000 đồng và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực đường Quang Trung gần nhà của T. Sau đó, M lấy gói ma túy đã mua được ở trên phân ra 01 gói ma túy nhỏ tương ứng để bán cho T. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, M mang gói ma túy trên bán cho T và T hẹn khi nào bán xong gói ma túy này sẽ trả tiền cho M. Khoảng 17 giờ cùng ngày, M tiếp tục phân chia gói ma túy còn lại thành 02 gói nhỏ rồi mang theo trong người 01 gói ma túy đi đến khách sạn Huỳnh Mây H địa chỉ địa chỉ số 467/16 đường Hà Huy Giáp, khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận A tìm người nghiện để bán nhưng chưa bán được thì đã bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của Vu Song M đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m2). Gói ma túy còn lại (ký hiệu mẫu m4) M cất giấu trong nhà đã bị lực lượng Công an khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vu Song M tại nhà số 143/7 Thống Nhất, Phường 11, quận G phát hiện và thu giữ.

Ngoài lần mua ma túy ngày 21/6/2022 của P nêu trên, M khai nhận còn mua ma túy của P được khoảng 08 lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy với giá 4.200.000đ rồi bán lại cho người khác thu lợi bất chính khoảng 2.000.000đ tiêu xài cá nhân hết.

Đối với Tống Hữu T sau khi mua ma túy của Vu Song M với mục đích bán lại kiếm lời thì có người hỏi mua gói ma túy trên và hẹn giao dịch mua bán ma túy tại khách sạn Huỳnh Mây H nêu trên. T đồng ý. Đến 14 giờ ngày 24/6/2022, T cất gói ma túy trên vào 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Craven và giấu trong túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe biển số 59P3 – 023.92 đến khách sạn Huỳnh Mây H để bán ma túy. Khi T vừa đến khách sạn thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 bao thuốc lá hiệu Craven bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu mẫu m1). Ngoài ra, T còn khai nhận 02 viên ma túy tổng hợp (ký hiệu mẫu m3) mà Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của T là do T mua của một người đàn ông (không xác định) tại khu vực đường Quang

Trung, quận G với giá tiền là 200.000 đồng nhằm mục đích bán lại kiếm lời nhưng chưa bán được. T mới mua ma túy của M lần đầu tiên đang bán cho người khác thì bị bắt.

Kết luận giám định số 3673/KL-KTHS ngày 01/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận :

“- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9186g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5135g, loại Methamphetamine.

- 02 viên nén màu hồng được ký hiệu mẫu m3 cần giám định có tổng khối lượng 0,9887g, không tìm thấy ma túy.

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m4 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3626g, loại Methamphetamine”.

Tang vật thu giữ của Tống Hữu T:

01 bao thuốc lá hiệu CRAVEN bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (trong túi quần khi bị bắt quả tang – ký hiệu mẫu m1);

01 điện thoại di động hiệu POCO;

01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút;

01 hộp giấy bên trong có: 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu hồng (khi khám xét khăn cấp chỗ ở - ký hiệu mẫu m3).

Tiền Việt Nam: 200.000 đồng;

01 xe mô tô biển số 59P3 – 023.92, do bị can Tống Hữu T đứng tên sở hữu và sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy.

Tang vật thu giữ của Vưu Song M:

01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (trong túi quần khi bị bắt quả tang – ký hiệu mẫu m2) ;

01 gói nylon màu đen bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (khi khám xét khăn cấp chỗ ở - ký hiệu mẫu m4);

01 cân tiểu ly; 02 đoạn ống nhựa cắt xéo một đầu; 01 bình thủy tinh có gắn ống hút.

01 điện thoại di động hiệu Samsung; Tiền Việt Nam: 200.000 đồng.

01 xe mô tô biển số 59V2-996.74. Qua xác minh xe do bà Nguyễn Hải L là chủ sở hữu. Bà L có quan hệ họ hàng bên vợ với Vưu Song M. Trong quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A đã trả lại xe này cho bà L.

Tại Bản cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Vưu Song M, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; Truy tố Tống Hữu T, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vu Song M từ 08 năm đến 09 năm tù. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tống Hữu T từ 03 năm đến 04 năm tù. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

Truy thu số tiền 2.000.000 đồng đối với bị cáo Vu Song M

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật

Luật sư Trần Vĩ C bào chữa cho bị cáo Vu Song M: Bị cáo M phạm tội lần đầu bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Hoàn cảnh của bị cáo khó khăn bị cáo là lao động chính trong gia đình bị cáo chạy xe ôm kiếm tiền nuôi mẹ già và hai con nhỏ vì bị cáo đã ly hôn vợ. Trước khi bị bắt bị cáo đã từng là sĩ quan là dân quân tự vệ trong thời gian học tập và làm việc bị cáo đã lập được nhiều thành tích suất sắc như: Năm 2014 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B tặng giấy khen và 2015 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận D tặng giấy khen có thành tích trong công tác xây dựng huấn luyện và hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ. **Đề nghị Hội đồng xét xử** xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới khung hình phạt.

Các bị cáo Vu Song M, Tống Hữu T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm về đoàn tụ gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận A, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Vu Song M, Tống Hữu T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết quả giám định của cơ quan giám định về chất ma túy, kết luận điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Ngày 24/6/2022, Vu Song M đang có hành vi tàng trữ trái phép 8,7947 gam ma túy là Methamphetamine nhằm mục

đích mua bán, thu lợi bất chính khoảng 2.000.000đ, trong đó M đã bán cho Tổng Hữu T 4,9186 gam ma túy là Methamphetamine, khi M đang tìm người để bán ma túy tiếp tại phường Thạnh Xuân thì bị bắt quả tang. Tổng Hữu T sau khi mua 4,9186 gam ma túy là Methamphetamine của Vưu Song M nhằm bán lại cho người khác thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Vưu Song M đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Tổng Hữu T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự;

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi, vai trò của các bị cáo:

Đối với Vưu Song M phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đối với khối lượng 8,7947 gam ma túy là Methamphetamine; Trong đó M đã bán cho Tổng Hữu T 4,9186 gam Methamphetamine. Khi M đang tìm người để tiếp tục bán ma túy tại phường Thạnh Xuân thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với Tổng Hữu T đã mua 4,9186 gam Methamphetamine của Vưu Song M nhằm bán lại cho người khác thì bị bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Vưu Song M và Tổng Hữu T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra cần xem xét cho bị cáo Vưu Song M có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo làm nghề chạy xe ôm kiếm tiền nuôi mẹ già và hai con nhỏ; Trước khi phạm tội bị cáo đã từng là sĩ quan là dân quân tự vệ trong thời gian công tác bị cáo đã lập được nhiều thành tích xuất sắc như: Năm 2014 Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B tặng giấy khen và 2015 Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận D tặng giấy khen do có thành tích trong công tác xây dựng huấn luyện và hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ. Vì vậy cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với người đàn ông tên P (chưa xác định được lai lịch) đã bán ma túy cho Vưu Song M, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử xét thấy:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 bao thuốc lá hiệu CRAVEN bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút; 01 hộp giấy bên trong có: 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu hồng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 gói nylon màu đen bên

trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu ; 01 cân tiểu ly; 02 đoạn ống nhựa cắt xéo một đầu ; 01 bình thủy tinh có gắn ống hút.

Cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

01 điện thoại di động hiệu POCO; 01 xe mô tô biển số 59P3 – 023.92, do bị can Tổng Hữu T đứng tên sở hữu và sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Samsung;

Về 01 xe mô tô biển số 59V2-996.74. Qua xác minh xe do bà Nguyễn Hải L là chủ sở hữu. Bà L có quan hệ họ hàng bên vợ với Vu Song M. Trong quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận A đã trả lại xe này cho bà L. Việc trả xe cho bà L là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trả lại cho bị cáo Vu Song M Tiền Việt Nam: 200.000 đồng;

Trả lại cho bị cáo Tổng Hữu T Tiền Việt Nam: 200.000 đồng;

Ngoài ra cần truy thu số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng của Vu Song M (là số tiền M bán ma túy cho người khác theo lời khai của M nhưng không xác định được người mua)

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Vu Song M và Tổng Hữu T phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5, Điều 251; điểm s khoản 1, **khoản 2** Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vu Song M 07 (Bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm khoản 1, khoản 5, Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 2, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tổng Hữu T 03(Ba) năm 06(Sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao thuốc lá hiệu CRAVEN bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (trong túi quần khi bị bắt quả tang – ký hiệu mẫu m1) ; 01 bình nhựa có gắn nỏ và ống hút; 01 hộp giấy bên trong có: 01 gói nylon chứa 02

viên nén màu hồng (khi khám xét khăn cấp chỗ ở - ký hiệu mẫu m3); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (trong túi quần khi bị bắt quả tang – ký hiệu mẫu m2); 01 gói nylon màu đen bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (khi khám xét khăn cấp chỗ ở - ký hiệu mẫu m4) ; 01 cân tiểu ly; 02 đoạn ống nhựa cắt xéo một đầu ; 01 bình thủy tinh có gắn ống hút.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu POCO; 01 xe mô tô biển số 59P3 – 023.92, do bị cáo Tổng Hữu T đứng tên sở hữu và sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Trả lại cho bị cáo Vu Song M 200.000 và bị cáo Tổng Hữu T 200.000 đồng.

Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 (hai triệu) đồng của Vu Song M.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 119/QĐ-VKS, ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vu Song M và bị cáo Tổng Hữu T phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM (1b);
- VKSND TPHCM (1b);
- VKSND Quận A (1b);
- Cơ quan điều tra CA Quận A (1b);
- Cơ quan THAHS CA Quận A (1b);
- Chi cục THADS Quận A (1b);
- Sở Tư pháp TPHCM (1b);
- UBND nơi bị cáo cư trú (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận THA HS (4b);
- Lưu vt, hs (5b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Thùy Trang

Nơi nhận:

- TAND TPHCM (1b);
- VKSND TPHCM (1b);
- VKSND Quận A (1b);
- Cơ quan điều tra CA Quận A (1b);
- Cơ quan THAHS CA Quận A (1b);
- Chi cục THADS Quận A (1b);
- Sở Tư pháp TPHCM (1b);
- UBND nơi bị cáo cư trú (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bộ phận THA HS (4b);
- Lưu vt, hs (5b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Thùy Trang